

Số: 101/2020/QĐST-HNGĐ

*Triệu Sơn, ngày 10 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1936

Trú tại: Thôn 6, xã L, huyện S, tỉnh H.

- Bị đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm: 1950

Trú tại: Thôn 6; xã L, huyện S, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Ông Lê Văn Đ và Bà Lê Thị L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về con chung:** Vợ chồng tôi không có con chung; con riêng của ai người đó lo không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về tài sản và công nợ:** Tài sản chung của vợ chồng, tài sản riêng của vợ chồng, tài sản người ngoài nợ vợ chồng, vợ chồng nợ người ngoài hai bên đương sự tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Ông Lê Văn Đ và Bà Lê Thị L tự nguyện thống nhất thỏa thuận ông Lê Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Đây là án phí ly hôn sơ thẩm nên ông Lê Văn Đ không được miễn án phí mà buộc ông Lê Văn Đ phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Dân Lý;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Đại Long**